

TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY
NHÓM LỊCH SỬ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN LỊCH SỬ 7

Năm học: 2021 - 2022

Ngày kiểm tra: 27/10/2021

I. Mục tiêu cần đạt

1. Kiến thức:

- Kiểm tra và đánh giá kiến thức của học sinh từ tuần 1 đến tuần 6, bao gồm các nội dung sau: Sự hình thành và phát triển của xã hội phong kiến Châu Âu. Sự suy vong của chế độ phong kiến và sự hình thành CNTB ở Châu Âu. Trung Quốc thời phong kiến. Ấn Độ thời phong kiến. Nước ta buổi đầu độc lập. Nước Đại Cồ Việt thời Đinh- Tiền Lê. Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựng đất nước.

2. Năng lực

- Học sinh rèn được kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá sự kiện và hiện tượng lịch sử.

- Học sinh vận dụng kiến thức đã học để làm bài.

3. Phẩm chất

- Thái độ làm bài nghiêm túc.

- Tôn trọng những giá trị của nhân loại.

II. Ma trận:

Nội dung	Mức độ câu hỏi			Tổng
	Nhận biết (40%)	Thông hiểu (40%)	Vận dụng (20%)	
1. Sự hình thành và phát triển của xã hội phong kiến ở châu Âu	1 câu	1 câu		2 câu (0,6 điểm)
2. Trung Quốc thời phong kiến	2 câu	1 câu	1 câu	4 câu (1,25điểm)
3. Ấn Độ thời phong kiến	1 câu	1 câu		2 câu (0,6 điểm)
4. Nước ta buổi đầu độc lập	2 câu	2 câu		4 câu (1,25điểm)
5. Nước Đại Cồ Việt thời Đinh -Tiền Lê	3 câu	2 câu	1 câu	5 câu (2,1 điểm)
6. Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựng	3 câu	5 câu	4 câu	5 câu (4,20 điểm)

đất nước				
Tổng	<i>12 câu (3,9 điểm)</i>	<i>12 câu (4 điểm)</i>	<i>6 câu (2,1 điểm)</i>	<i>30 câu (10 điểm)</i>

III. Duyệt đề.

TM. NHÓM CHUYÊN MÔN
NGƯỜI RA ĐỀ

TM. TỔ CHUYÊN MÔN
TỔ TRƯỞNG

TM. BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Hiền

Lê Triệu Oanh

Đặng Sỹ Đức

Trả lời các câu hỏi sau bằng cách chọn đáp án đúng nhất:

PHẦN I/10 câu (mỗi câu 0.3 điểm)

Câu 1: Lãnh địa phong kiến là?

- A. Vùng đất rộng lớn của các quý tộc chiếm đoạt được
- B. Vùng đất do các chủ nô cai quản
- C. Vùng đất do các thương nhân và thợ thủ công xây dựng nên.
- D. Vùng đất đã bị bỏ hoang nay đã được khai phá

Câu 2: Giai cấp sống chủ yếu trong thành thị trung đại là?

- A. Lãnh chúa phong kiến
- B. Nông nô
- C. Thợ thủ công và lãnh chúa
- D. Thợ thủ công và thương nhân.

Câu 3: Xã hội phong kiến Trung Quốc hình thành từ khi nào?

- A. Thế kỉ III trước công nguyên
- B. Thế kỉ IV trước công nguyên
- C. Thế kỉ III sau công nguyên
- D. Thế kỉ X sau công nguyên.

Câu 4: Trong xã hội phong kiến Trung Quốc xuất hiện hai giai cấp nào?

- A. Quý tộc, nông dân
- B. Địa chủ, nông nô
- C. Địa chủ, tá điền
- D. Quý tộc, nông nô.

Câu 5: Vì sao chế độ phong kiến nhà Tần lại bị sụp đổ?

- A. Vì Tần Thủy Hoàng chia cắt đất nước thành quận huyện
- B. Vì Tần Thủy Hoàng ăn chơi sa đọa
- C. Vì Tần Thủy Hoàng là một ông vua tàn bạo, bóc lột nhân dân
- D. Vì Tần Thủy Hoàng bóc lột nhân dân.

Câu 6: Chữ viết phổ biến của người Ấn Độ là gì?

- A. Chữ Hán
- B. Chữ Phạm
- C. Chữ La tinh
- D. Chữ quốc ngữ

Câu 7: Tôn giáo phổ biến nhất của Ấn Độ ngày nay là gì:

- A. Đạo Hồi và Hin đư
- B. Đạo Bà La Môn và Hin đư
- C. Đạo Thiên chúa và đạo Hin đư
- D. Đạo nho và Hin đư

Câu 8: Năm 939, Ngô Quyền xưng vương và đóng đô ở đâu?

- A. Cổ Loa
- B. Thăng Long
- C. Hoa Lư
- D. Thanh Hóa

Câu 9: “Loạn 12 sứ quân” gây ra nguy cơ lớn nhất cho đất nước là?

- A. Kinh tế suy sụp
- B. Nhân dân đói khổ
- C. Ngoại xâm đe dọa
- D. Đất nước bất ổn

Câu 10: Người đã dẹp loạn 12 sứ quân là ai?

- A. Ngô Quyền
- B. Đinh Bộ Lĩnh
- C. Lê Lợi
- D. Lí Thường Kiệt

PHẦN II/20 câu (mỗi câu 0.35 điểm)

Câu 11: Các câu thơ sau nói về vị anh hùng nào?

“Đó ai trên Bạch Đằng giang

Làm cho cọc nhọn dọc ngang sáng ngời

Phá quân Nam Hán tới bờ

Gươm thần độc lập giữa trời vang lên”

A. Lý Thường Kiệt

B. Lê Hoàn

C. Trần Quốc Tuấn

D. Ngô Quyền

Câu 12: Hoa Lư là kinh đô dưới triều đại phong kiến nào ở nước ta?

A. Nhà Ngô

B. Nhà Lí

C. Nhà Trần

D. Nhà Tiền Lê

Câu 13: Ai là người khoác áo long bào lên Lê Hoàn và suy tôn ông lên làm vua?

A. Lí Chiêu Hoàng

B. Dương Vân Nga

C. Sư Vạn Hạnh

D. Vua Lí Nhân Tông

Câu 14: Thời Đinh- Tiền Lê về đơn vị hành chính cả nước chia làm mấy lộ?

A. 10 lộ

B. 12 lộ

C. 24 lộ

D. 36 lộ

Câu 15: Dưới thời Đinh – Tiền Lê, ruộng đất trong làng xã thuộc quyền sở hữu của ai?

A. Của Vua

B. Của quý tộc

C. Của làng xã

D. Của binh lính.

Câu 16: Dưới thời Đinh – Tiền Lê, tôn giáo nào được truyền bá rộng rãi?

A. Nho giáo

B. Phật giáo

C. Thiên chúa giáo

D. Đạo tin lành.

Câu 17: Thời Đinh – Tiền Lê, tại sao các nhà sư được Vua trọng dụng?

A. Vì họ là những người theo đạo phật

B. Vì họ là những người hiền lành

C. Vì họ là những người có học lại giỏi chữ Hán

D. Vì họ là những người được vua yêu quý

Câu 18: Lý Công Uẩn lên ngôi vua lập ra nhà Lý vào năm nào?

A. Năm 1009

B. Năm 1010

C. năm 1042

D. Năm 1054

Câu 19: Dưới thời nhà Lý, đến năm 1054, tên nước ta là gì?

A. Đại Cồ Việt

B. Đại Nam

C. Đại Việt

D. Thuận Thiên

Câu 20: Nhà Lý chia nước ta ra bao nhiêu lộ, phủ?

A. 15 lộ

B. 24 lộ

C. 40 lộ

D. 36 lộ

Câu 21: Nhà Lý gả công chúa và ban chức tước cho các tù trưởng dân tộc nhằm mục đích gì?

- A. Cùng cố khối đoàn kết dân tộc.
- B. Chia sẻ quyền lực cho các tù trưởng.
- C. Ưu tiên khuyến khích cho các công chúa.
- D. Mở rộng quyền lực lên miền núi.

Câu 22: Vì sao Lý Công Uẩn dời đô về thành Đại La?

- A. Vì đây là quê hương của vua Lý
- B. Vì đây là vị trí phòng thủ tốt
- C. Vì được sự nhất trí của các quan lại trong triều.
- D. Vì đây là vị trí thuận lợi cho việc phát triển đất nước.

Câu 23: Bài thơ thần được xem là bản tuyên ngôn độc lập đầu của nước ta là bài nào?

- A. Bách khoa toàn thư
- B. Tụng giá hoàn kinh sư
- C. Đại Việt sử kí toàn thư
- D. Sông núi nước Nam

Câu 24. Sau bao nhiêu ngày thì Nhà Lý hạ được thành Ung Châu?

- A. 41 ngày
- B. 42 ngày
- C. 43 ngày
- D. 44 ngày

Câu 25: Nguyên nhân vì sao quân dân Đại Việt chống Tống thắng lợi?

- A. Sự chỉ huy tài tình của Lý thường Kiệt
- B. Nhà Lý quan tâm xây dựng , tổ chức kháng chiến
- C. Ý chí đấu tranh kiên cường và đoàn kết của nhân dân
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 26: Nhà Lý ban hành bộ luật nào?

- A. Hình luật
- B. Hình Thư
- C. Hình Văn
- D. Hoàng triều luật lệ

Câu 27: Vạn lý trường thành của Trung Quốc được xây dựng dưới triều:

- A. Nhà Tần
- B. Nhà Hán
- C. Nhà Đường
- D. Nhà Tống

Câu 28: Nhà Lý xây dựng Văn miếu – Quốc Tử Giám để làm nơi:

- A. Hội họp các quan lại.
- B. Đón các sứ giả nước ngoài
- C. Vui chơi giải trí
- D. Dạy học cho con vua, quan, mở trường thi

Câu 29: Tại sao nông nghiệp thời Lý lại phát triển?

- A. Nhà Lý khuyến khích khai hoang
- B. Chú ý đến thủy lợi, cấm giết hại trâu bò
- C. Tổ chức cày tịch điền
- D. tất cả các ý trên.

Câu 30: Tại sao pháp luật thời Lý lại nghiêm cấm việc giết mổ trâu bò?

- A. Để bảo vệ sản xuất nông nghiệp
- B. Đạo Phật được đề cao nên cấm sát sinh
- C. Trâu bò là động vật quý hiếm
- D. Trâu bò là động vật linh thiêng

.....Hết.....

TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY
NHÓM LỊCH SỬ
Mã đề: 02

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I LỊCH SỬ 7
Năm học: 2021 – 2022
Thời gian làm bài: 45 phút
Ngày kiểm tra: 27/10/2021

Trả lời các câu hỏi sau bằng cách chọn đáp án đúng nhất:

PHẦN I/10 câu (mỗi câu 0.3 điểm)

Câu 1: Các quốc gia cổ đại phương Tây tồn tại đến thời gian nào thì bị bộ tộc Giéc-man tràn xuống xâm chiếm?

- A. Cuối thế kỉ VI
B. Cuối thế kỉ V
C. Đầu thế kỉ V
D. Đầu thế kỉ IV

Câu 2: Nông nô xuất thân từ tầng lớp nào trong xã hội?

- A. Nô lệ
B. Nông dân
C. Nô lệ và nông dân
D. Tướng lĩnh quân sự bị thất bại trong chiến tranh

Câu 3: Trong lãnh địa phong kiến lực lượng sản xuất chính là

- A. Nông nô
B. Thợ thủ công
C. Nông dân
D. Thương nhân

Câu 4: Bốn phát minh quan trọng mà Trung Quốc đóng góp cho nền khoa học thế giới là

- A. Giấy, kĩ thuật in, la bàn, dẹt.
B. Giấy, kĩ thuật in, đóng thuyền, thuốc súng.
C. Giấy, kĩ thuật in, la bàn, thuốc súng.
D. Giấy, kĩ thuật in, la bàn, đại bác.

Câu 5: Xã hội phong kiến Trung Quốc hình thành từ khi nào?

- A. Thế kỉ III trước công nguyên
B. Thế kỉ IV trước công nguyên
C. Thế kỉ III sau công nguyên
D. Thế kỉ X sau công nguyên.

Câu 6: Trong xã hội phong kiến Trung Quốc xuất hiện hai giai cấp nào?

- A. Quý tộc, nông dân
B. Địa chủ, nông nô
C. Địa chủ, tá điền
D. Quý tộc, nông nô.

Câu 7: Vì sao chế độ phong kiến nhà Tần lại bị sụp đổ?

- A. Vì Tần Thủy Hoàng chia cắt đất nước thành quận huyện
B. Vì Tần Thủy Hoàng ăn chơi sa đọa
C. Vì Tần Thủy Hoàng là một ông vua tàn bạo, bóc lột nhân dân
D. Vì Tần Thủy Hoàng bóc lột nhân dân.

Câu 8: Chữ viết phổ biến của người Ấn Độ là gì?

- A. Chữ Hán
B. Chữ Phạm
C. Chữ La tinh
D. Chữ quốc ngữ

Câu 9: Tôn giáo phổ biến nhất của Ấn Độ ngày nay là gì?

- A. Đạo Hồi và Hin đư
B. Đạo Bà La Môn và Hin đư
C. Đạo Thiên chúa và đạo Hin đư
D. Đạo nho và Hin đư

Câu 10: Năm 939, Ngô Quyền xưng vương và đóng đô ở đâu?

A. Cổ Loa

B. Thăng Long

C. Hoa Lư

D. Thanh Hóa

PHẦN II/20 câu (mỗi câu 0.35 điểm)

Câu 11: “Loạn 12 sứ quân” gây ra nguy cơ lớn nhất cho đất nước là?

A. Kinh tế suy sụp

B. Nhân dân đói khổ

C. Ngoại xâm đe dọa

D. Đất nước bất ổn

Câu 12: Người đã dẹp loạn 12 sứ quân là ai?

A. Ngô Quyền

B. Đinh Bộ Lĩnh

C. Lê Lợi

D. Lí Thường Kiệt

Câu 13: Hoa Lư là kinh đô dưới triều đại phong kiến nào ở nước ta?

A. Nhà Ngô

B. Nhà Lí

C. Nhà Trần

D. Nhà Tiền Lê

Câu 14: Ai là người khoác áo long bào lên Lê Hoàn và suy tôn ông lên làm vua?

A. Lí Chiêu Hoàng

B. Dương Vân Nga

C. Sư Vạn Hạnh

D. Vua Lí Nhân Tông

Câu 15: Thời Đinh- Tiền Lê về đơn vị hành chính cả nước chia làm mấy lộ?

A. 10 lộ

B. 12 lộ

C. 24 lộ

D. 36 lộ

Câu 16: Dưới thời Đinh – Tiền Lê, ruộng đất trong làng xã thuộc quyền sở hữu của ai?

A. Của Vua

B. Của quý tộc

C. Của làng xã

D. Của binh lính.

Câu 17: Dưới thời Đinh – Tiền Lê, tôn giáo nào được truyền bá rộng rãi?

A. Nho giáo

B. Phật giáo

C. Thiên chúa giáo

D. Đạo tin lành.

Câu 18: Thời Đinh – Tiền Lê, tại sao các nhà sư được Vua trọng dụng?

A. Vì họ là những người theo đạo phật

B. Vì họ là những người hiền lành

C. Vì họ là những người có học lại giỏi chữ Hán

D. Vì họ là những người được vua yêu quý

Câu 19: Lý Công Uẩn lên ngôi vua lập ra nhà Lý vào năm nào?

A. Năm 1009

B. Năm 1010

C. Năm 1042

D. Năm 1054

Câu 20: Dưới thời nhà Lý, đến năm 1054, tên nước ta là gì?

A. Đại Cồ Việt

B. Đại Nam

C. Đại Việt

D. Thuận Thiên

Câu 21: Nhà Lý chia nước ta ra bao nhiêu lộ, phủ?

A. 15 lộ

B. 24 lộ

C. 40 lộ

D. 36 lộ

Câu 22: Nguyên nhân vì sao quân dân Đại Việt chống Tống thắng lợi?

- A. Sự chỉ huy tài tình của Lý thường Kiệt
- B. Nhà Lý quan tâm xây dựng , tổ chức kháng chiến
- C. Ý chí đấu tranh kiên cường và đoàn kết của nhân dân
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 23: Nhà Lý ban hành bộ luật nào?

- A. Hình luật
- B. Hình Thư
- C. Hình Văn
- D. Hoàng triều luật lệ

Câu 24: Nhà Lý xây dựng Văn miếu – Quốc Tử Giám để làm nơi:

- A. Hội họp các quan lại.
- B. Đón các sứ giả nước ngoài
- C. Vui chơi giải trí
- D. Dạy học cho con vua, quan, mở trường thi

Câu 25: Tại sao nông nghiệp thời Lý lại phát triển?

- A. Nhà Lý khuyến khích khai hoang
- B. Chú ý đến thủy lợi, cấm giết hại trâu bò
- C. Tổ chức cày tịch điền
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 26: Tại sao pháp luật thời Lý lại nghiêm cấm việc giết mổ trâu bò?

- A. Để bảo vệ sản xuất nông nghiệp
- B. Đạo phật được đề cao nên cấm sát sinh
- C. Trâu bò là động vật quý hiếm
- D. Trâu bò là động vật linh thiêng.

Câu 27: Nhà Lý gả công chúa và ban chức tước cho các tù trưởng dân tộc nhằm mục đích gì?

- A. Củng cố khối đoàn kết dân tộc.
- B. Chia sẻ quyền lực cho các tù trưởng.
- C. Ưu tiên khuyến khích cho các công chúa.
- D. Mở rộng quyền lực lên miền núi.

Câu 28: Vì sao Lý Công Uẩn dời đô về thành Đại La?

- A. Vì đây là quê hương của vua Lý
- B. Vì đây là vị trí phòng thủ tốt
- C. Vì được sự nhất trí của các quan lại trong triều.
- D. Vì đây là vị trí thuận lợi cho việc phát triển đất nước.

Câu 29: Bài thơ thần được xem là bản tuyên ngôn độc lập đầu của nước ta là bài nào?

- A. Bách khoa toàn thư
- B. Tụng giá hoàn kinh sư
- C. Đại Việt sử kí toàn thư
- D. Sông núi nước Nam

Câu 30. Sau bao nhiêu ngày thì Nhà Lý hạ được thành Ung Châu?

- A. 41 ngày
- B. 42 ngày
- C. 43 ngày
- D. 44 ngày

.....Hết....

TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY
NHÓM LỊCH SỬ

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN LỊCH SỬ 7

Năm học: 2021 – 2022

Thời gian làm bài: 45 phút

Ngày kiểm tra: 27/10/2021

Trắc nghiệm: 10 điểm

Mã đề 01

Phần I (0,3 điểm)	Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Đáp án	A	D	A	C	C	B	B	A	C	B
Phần II (0,35 điểm)	Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	Đáp án	D	D	B	A	C	B	C	A	C	B
	Câu	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
	Đáp án	A	D	D	B	D	B	A	D	D	A

Mã đề 02

Phần I (0,3 điểm)	Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Đáp án	B	C	A	C	A	C	C	B	B	A
Phần II (0,35 điểm)	Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	Đáp án	C	B	D	B	A	C	B	C	A	C
	Câu	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
	Đáp án	B	D	B	D	D	A	A	D	D	B